

2.2.2. Về kỹ năng:

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có các phản xạ tương đối nhanh và phù hợp với yêu cầu của công việc, có kỹ năng cần thiết của một hướng dẫn viên du lịch như chào hỏi, quan tâm, chăm sóc du khách, giới thiệu thông tin về điểm du lịch, xử lý một số các tình huống bất ngờ trong hoạt động nghề.

2.2.3. Về thái độ:

Học phần giúp sinh viên tham gia vào việc học một cách tích cực, yêu thích công việc và mong muốn trở thành hướng dẫn viên du lịch. Sinh viên cố gắng áp dụng các kiến thức học được vào một số tình huống xảy ra trong thực tiễn cuộc sống.

Học phần còn giúp sinh viên có tinh thần kỷ luật tốt, thái độ học tập, lao động đúng đắn; nghiêm túc trong công việc, giờ giấc; có khả năng tự nghiên cứu, làm việc nhóm.

3. Chuẩn đầu ra học phần:

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
	<i>Về kiến thức</i>
CLO1	- hiểu được các nhiệm vụ và công việc cơ bản của một hướng dẫn viên du lịch, các tên gọi trong tiếng Anh và các kiểu nghề hướng dẫn viên du lịch.
CLO 2	- hiểu và sử dụng các thuật ngữ và cấu trúc thường được sử dụng trong giao tiếp với khách du lịch.
CLO 3	- biết được cách chuẩn bị tốt cho một chuyến đi làm hướng dẫn viên du lịch.
	<i>Về kỹ năng</i>
CLO 4	- chào hỏi, trình bày các thông tin về chuyến đi, mô tả về những sự kiện và điểm nổi bật về điểm đến.
CLO 5	- quản lý, chăm sóc du khách và làm cho chuyến đi trở nên thú vị, nhắc nhở và giới thiệu đến du khách các quy định, phong tục tập quán của điểm đến.
CLO 6	- xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra với đoàn hoặc một vài du khách.
CLO 7	- phản xạ trao đổi thông tin và giao tiếp với du khách tương đối nhanh và phù hợp với yêu cầu công việc.
	<i>Về thái độ Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</i>
CLO 8	- tham gia vào quá trình học một cách tích cực, áp dụng các kiến thức học được vào các tình huống thực tiễn của cuộc sống.
CLO 9	- có khả năng tự nghiên cứu, làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ với tinh thần kỷ luật cao.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CLO 1	I	I	I	R	R	R	R	R	I	I	I	I
CLO 2	I	I	I	R	R	R	R	R	I	I	I	I
CLO 3	I	I	I	R	R	R	R	R	I	I	I	I
CLO 4	I	I	I	R	R	R	R	R	I	I	I	I
CLO 5	I	I	I	R	R	R	R	R	I	I	I	I
CLO 6										R	R	R
CLO 7										R	R	R

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá/Thời gian đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	15%	Xuyên suốt học phần		X	CLO 6-7	Sử dụng rubric 1
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	35%	A2.1. Tuần 5 (Bài 3)	50%		CLO 3	2.1. Chấm bài tự luận, các ý trong câu trả lời được đánh giá không lớn hơn 1 điểm A2.2. trắc nghiệm kèm tự luận, các ý trong câu trả lời được đánh giá không lớn hơn 1 điểm
		A2.2. Từ tuần 8 (Bài 4)	50%		CLO5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	50%	Bài kiểm tra cuối kỳ			CLO1-7	A3. Tự luận

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

			những điểm nổi bật của điểm đến.			trên lớp:	
2	UNIT 2: TOUR MANAGERS AND GUIDES 2.1. Tour managers 2.2. Tour guides 2.3. From tour guide to manager	2	Kết thúc bài học, sinh viên có khả năng hiểu được các nhiệm vụ và công việc cơ bản của một hướng dẫn viên du lịch, các tên gọi trong tiếng Anh và các kiểu nghề làm hướng dẫn viên du lịch.	<i>CLO2</i>	- PP thuyết trình tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học và có sự tương tác trong lớp học; - GV sử dụng tài liệu, máy tính, loa và projector để hướng dẫn, giảng dạy sinh viên	Tích cực và chủ động trong việc học, sẵn sàng tham gia các hoạt động dạy học do giảng viên hướng dẫn, triển khai.	A1
3	UNIT 3: ATTRACTIONS AND EVENTS 3.1. Types of visitor attractions 3.2. Describing a festival 3.3. Customer care	4	Kết thúc bài học, sinh viên có khả năng: - trình bày các thông tin về chuyến đi, mô tả về những sự kiện và điểm nổi bật về điểm đến. - quản lý, chăm sóc du khách và làm cho chuyến đi trở nên thú vị, nhắc nhở và giới thiệu đến du khách các quy định, phong tục tập quán của điểm đến.	<i>CLO4</i> <i>CLO5</i>	- PP thuyết trình tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học và có sự tương tác trong lớp học; - PP làm theo mẫu, tái tạo; - GV sử dụng tài liệu, máy tính, loa và projector để hướng dẫn, giảng dạy sinh viên.		A1
	UNIT4: PLANNING YOUR WORKING DAY	8	Kết thúc bài học sinh viên có khả năng: - hiểu và sử dụng các thuật		- PP thuyết trình tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học và có sự		A1

4	<p>4.1. Reading about what a tour guide prepare for a tour</p> <p>4.2. Preparing notes for commentaries</p> <p>FORMATIVE ASSESSMENT</p> <p>4.3. Reading about Lucy Tovchikh from Ukraine</p> <p>4.4. Practicalities on tour</p>		<p>ngữ và cấu trúc thường được sử dụng trong giao tiếp với khách du lịch.</p> <p>- biết được cách chuẩn bị tốt cho một chuyến đi làm hướng dẫn viên du lịch.</p> <p>- quản lý, chăm sóc du khách và làm cho chuyến đi trở nên thú vị, nhắc nhở và giới thiệu đến du khách các quy định, phong tục tập quán của điểm đến.- xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra với đoàn hoặc một vài du khách.</p> <p>- phản xạ trao đổi thông tin và giao tiếp với du khách tương đối nhanh và phù hợp với yêu cầu công việc.</p>	<p><i>CLO2</i></p> <p><i>CLO3</i></p> <p><i>CLO5-7</i></p>	<p>tương tác trong lớp học;</p> <p>- PP làm theo mẫu, tái tạo;</p> <p>- GV sử dụng tài liệu, máy tính, loa và projector để hướng dẫn, giảng dạy sinh viên</p>		A2.1
5	<p>UNIT 5: MAKING LIFE EASIER</p> <p>5.1. Problems on tour</p> <p>5.2. Language of calming</p>	5	<p>Kết thúc bài học sinh viên có khả năng:</p> <p>- biết được cách chuẩn bị tốt cho một chuyến đi làm hướng dẫn viên du lịch.</p>	<i>CLO3</i>	<p>- PP thuyết trình tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học và có sự tương tác trong lớp học;</p> <p>- PP brainstorming;</p> <p>- PP làm theo mẫu, sáng tạo;</p>		

	and dealing with crisis 5.3. Speaking: What would you say?		<ul style="list-style-type: none"> - xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra với đoàn hoặc một vài du khách. - phản xạ trao đổi thông tin và giao tiếp với du khách tương đối nhanh và phù hợp với yêu cầu công việc. 	<p><i>CLO6</i></p> <p><i>CLO7</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV sử dụng tài liệu, máy tính, loa và projector để hướng dẫn, giảng dạy sinh viên 		A1
6	<p>UNIT 6: FIELD TRIP AND FIRST-AID PRACTICE</p> <p>6.1. Field trip</p> <p>6.2. First-aid</p>	5	<p>Kết thúc bài học, sinh viên có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - biết được cách chuẩn bị tốt cho một chuyến đi làm hướng dẫn viên du lịch. - chào hỏi, trình bày các thông tin về chuyến đi, mô tả về những sự kiện và điểm nổi bật về điểm đến. - quản lý, chăm sóc du khách và làm cho chuyến đi trở nên thú vị, nhắc nhở và giới thiệu đến du khách các quy định, phong tục tập quán của điểm đến. - xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra với đoàn hoặc 	<p><i>CLO3-7</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - PP thuyết trình tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học và có sự tương tác trong lớp học; - PP brainstorming; - PP dạy học tương tác theo cặp, nhóm; - PP trải nghiệm thực tế. - GV sử dụng tài liệu, máy tính, loa và projector để hướng dẫn, giảng dạy sinh viên. 		A1

	FORMATIVE ASSESSMENT		<p>một vài du khách.</p> <p>- phản xạ trao đổi thông tin và giao tiếp với du khách tương đối nhanh và phù hợp với yêu cầu công việc.</p>				A2.2
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì			CLO1-8			A3

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Robin Walker & Keith Harding	2007	Tourism 2	Oxford university press
	Frank Levin & Peg Tinsley	2016	English for Tourism and Restaurants: book 2	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh
Sách, giáo trình tham khảo				
1	Verité Reily Collins	2005	Becoming a tour guide: Principles of guiding and site interpretation	Thomson learning
2	Leo Jones	2014	Welcome! English for the travel and tourism industry - Student's Book	Cambridge University Press
3	Leo Jones	2014	Welcome! English for the travel and tourism industry - Teacher's Book	Cambridge University Press
4	Stuart Redman	1997	Vocabulary in use: Pre-intermediate & Intermediate	Vocabulary in use: Pre-intermediate & Intermediate
5	Robin Walker & Keith Harding	2007	Tourism 1	Oxford university press
6	Tom Hutchinson	2008	English for Life: Pre-intermediate - Student's book	Oxford university press

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ,	Số lượng	

		phần mềm,...		
<i>I</i>	Phòng học ngoại ngữ có ghế xếp	Projector, loa, màn hình máy chiếu	01	Tất cả các bài học

9. Rubric đánh

a. Đánh giá chuyên cần (Attendance Check) Rubric 1: Chuyên cần (Class Attendance)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	Không đi học (<30%).	Đi học không chuyên cần (<50%).	Đi học khá chuyên cần (<70%).	Đi học chuyên cần (<90%).	Đi học đầy đủ, rất chuyên cần (>=90 %).	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	50%

Quảng Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2021

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Nguyễn Đình Hùng

TS. Lê Thị Hằng

TS. Lê Thị Hằng